

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HSST
Ngày 07 tháng 11 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, bà Cầm Thị Tươi

- Thư ký phiên toà:

Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

. Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lường Văn Đ - Sinh ngày 14/4/2004, tại xã Chiềng En, huyện Sông Mã; Nơi cư trú: Bản L , xã C , huyện Sông Mã, Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn L và bà Lường Thị K ; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 30/7/2023 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Lường Văn B - Sinh ngày 09/10/2000, tại xã Chiềng En, huyện Sông Mã; Nơi cư trú: Bản L , xã C , huyện Sông Mã, Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn T và bà Lò Thị K ; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 30/7/2023 cho đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi liên quan:** Anh Lường Văn K - Sinh năm 1999; Nơi cư trú: Bản Lọng Xày, xã Chiềng En, Sông Mã, Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 30/7/2023 Tổ công tác Công an xã Bó Sinh làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại bản Pát, xã Bó Sinh, Sông Mã phát hiện hai nam thanh niên đang đi trên một chiếc xe mô tô từ hướng xã Pú Bão đến có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, Tổ công tác đã dừng xe tiến hành kiểm tra, nam thanh niên điều khiển xe khai là Lương Văn B, người ngồi sau là Lương Văn Đ đều ở bản L, xã C, Sông Mã, quá trình kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của Đạt có 02 gói nilon màu hồng trong đó 01 gói chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng, 01 gói chứa chất bột liên kết màu trắng (Đạt và Bình khai nhận là Hồng phiến và Heroine), Tổ công tác lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Bình 01 xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 653.40.

Ngày 30/7/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả:

"- 01 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,09 gam, toàn bộ 0,09 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D1.

- Chất bột liên kết màu trắng có tổng khối lượng 0,22 gam, trích 0,12 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D2. Vật chứng còn lại 0,10 gam ký hiệu L".

Tại Kết luận giám định số 1851 ngày 01/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"- Mẫu ký hiệu D1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

- Mẫu ký hiệu D2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,09 gam, loại Methamphetamine và 0,22 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Quá trình điều tra Lường Văn Đ , Lường Văn B khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 30/7/2023 Lường Văn Đ đi bộ từ nhà đến chỗ máy xúc để lái thuê, có mang theo số tiền 120.000đ, khi đang trên đường đi thì gặp Lường Văn B là người ở cùng bản đang điều khiển xe mô tô đi làm nương, Đ gọi B dừng lại và rủ B đi lên xã Pú Bẫu tìm mua ma túy về cùng nhau sử dụng, B nói không có tiền thì Đ nói có 120.000đ, B đồng ý rồi điều khiển xe mô tô chở Đ ngồi sau, khi đi đến địa phận xã Pú Bẫu thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang chăn bò ở ven đường, Đ hỏi và mua được của người này 01 gói nilon màu hồng có cả Hồng phiến và Heroine với số tiền 120.000đ, sau khi mua được ma túy Đ cầm ở lòng bàn tay trái cùng B quay về để tìm nơi sử dụng, khi về đến khu vực bản Pát, xã Bó Sinh thì bị Tổ công tác Công an xã Bó Sinh kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 203/CT-VKSSM ngày 23 tháng 10 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lường Văn Đ , Lường Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lường Văn Đ , Lường Văn B , quá trình điều tra do Đ , B không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Lường Văn Đ , Lường Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lường Văn Đ từ 01 năm 08 tháng - 02 năm 02 tháng tù, xử phạt Lường Văn B từ 01 năm 06 tháng - 02 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan. Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh Lường Văn K .

- Miễn án phí hình sự cho các bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi liên quan.

Tài liệu trong hồ sơ, người có quyền lợi liên quan anh Lường Văn K trình bày: Anh là anh trai bị cáo Lường Văn B , chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 653.40 là xe của anh, được anh mua vào năm 2021, việc B mang xe để đi mua ma túy anh không biết. Anh đề nghị trả lại cho anh chiếc xe để làm phương tiện phục vụ sinh hoạt gia đình.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi liên quan: Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan Lường Văn K vắng mặt, tuy nhiên lời khai trong hồ sơ đã làm rõ việc liên quan của anh đối với chiếc xe mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm, xét thấy sự vắng mặt của anh không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh là đảm bảo theo quy định.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 30/7/2023; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1851 ngày 01/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các

biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/7/2023 Lường Văn Đ và Lường Văn B đã có hành vi cất giấu 0,31 gam ma túy, trong đó 0,09 gam loại Methamphetamine và 0,22 gam loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện truy tố và Tòa án nhân dân huyện xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này Lường Văn Đ có vai trò chính đã chủ động rủ rê, bỏ tiền và trực tiếp trao đổi mua ma túy, Lường Văn B là đồng phạm với vai trò giúp sức - Áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ và vai trò của các bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định các bị cáo đều sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 653.40 các bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm, xác định được chiếc xe là tài sản của anh Lường Văn K, khi bị cáo B mang xe đi thực hiện tội phạm anh K không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả lại cho anh K là đảm bảo theo quy định.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông các bị cáo khai nhận bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra do các bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

[8] Về án phí: Hộ gia đình bị cáo Lường Văn Đ thuộc diện hộ nghèo, ngoài ra các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo Lường Văn Đ và Lường Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lường Văn Đ 01 năm 10 tháng (một năm mười tháng) tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2023.

- Xử phạt bị cáo Lường Văn B 01 năm 08 tháng (một năm tám tháng) tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,10 gam Heroine; 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,10 gam Heroine); 02 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 064551).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 194/QĐ-VKSSM ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày ngày 24/10/2023 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/11/2023). Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có qlq;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn